**Bài 36 : Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố nhận biết thứ tự các số trên tia số.

- Củng cố nhận biết ngày, tháng.

- Thực hiện được các phép tính trong phạm vi 100

- Thực hiện phép cộng, trừ có  đơn vị là cm, kg, *l*

- Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- Qua giải bài toán thực tế sẽ phát triển  năng lực giải quyết vấn đề.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; sách học sinh

**III. Các hoạt động dạy học:**

- Trò chơi Ai nhanh hơn

- Nêu luật chơi

- HS chơi

- Giới thiệu bài.

**2. Luyện tập:**

*Bài 1:* - HS đọc YC bài.

- Thảo luận nhóm 2.

- Chia sẻ bài trước lớp.

- HS nêu cách làm

- Nhận xét, tuyên dương.

*Bài 2:*- HS đọc YC bài.

- HS quan sát tranh và chuyển giờ phù hợp với các buổi trong ngày để tìm cho đúng.

- HS làm bài theo cặp đôi, chia sẻ bài trước lớp.

- HS nhận xét bổ sung.

- Nhận xét, tuyên dương.

*Bài 3:*- HS đọc YC bài.

- HS làm bài vào vở

- Chia sẻ về cách đặt tính. Cách cộng trừ có nhớ.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

*Bài 4:*- HS đọc đề toán

- Thảo luận nhóm đôi phân tích đề toán và tìm cách giải.

- HS trình bày bài giải vào vở

- Chia sẻ bài trước lớp.

- Nhận xét, đánh giá.

*Bài 5:*- HS đọc đề toán

- HS trình bày bài giải vào vở. Chia sẻ bài trước lớp.

- HS cần tìm độ dài đường gấp khúc ABC : 90 cm và MNPQ : 97 cm.

- Nhận xét, đánh giá.

**3. Vận dụng:** - Củng cố lại nội dung bài học

- Nhận xét tiết học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………….................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_